

Số: /TTr-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 4 năm 2022

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 2)

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 2), gồm các nội dung sau:

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CĂN CỨ PHÁP LÝ BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Căn cứ pháp lý ban hành Nghị quyết

Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021-2025;

Nghị quyết số 76/NQ-HĐND ngày 06/8/2021 của HĐND tỉnh về kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương;

Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 của HĐND tỉnh về điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 1).

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Triển khai thực hiện Luật Đầu tư công, HĐND tỉnh đã ban hành các Nghị quyết: số 76/NQ-HĐND ngày 06/8/2021, số 01/NQ-HĐND ngày 28/02/2022 phân bổ kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương. Việc phân bổ vốn đã bảo đảm tính công khai, minh bạch trong phân bổ vốn; khắc phục tình trạng phân tán, dàn trải, dở dang, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước; tạo sự chủ động cho các địa phương, các đơn vị trong việc cân đối nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội.

Tuy nhiên, kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương còn phần vốn dự phòng chưa phân bổ. Bên cạnh đó, thời gian qua, phát sinh các nhiệm vụ, công trình, dự án cần bố trí kế hoạch vốn để triển khai thực hiện. Do đó, UBND tỉnh trình HĐND xem xét, ban hành Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 2) là cần thiết và theo đúng các quy định hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Nghị quyết được xây dựng nhằm xác định phương án điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương đảm bảo công khai, minh bạch.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Ban hành Nghị quyết đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019 và các quy định của pháp luật hiện hành; đảm bảo việc tổ chức thực hiện được thống nhất, thuận lợi, nhanh chóng.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. UBND tỉnh ban hành Tờ trình số 51/TTr-UBND ngày 06/4/2022 về việc đề nghị xây dựng Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 2).

2. Thường trực HĐND tỉnh ban hành Công văn số 74/HĐND-VP ngày 13/4/2022 về việc cho ý kiến xây dựng Nghị quyết trình tại kỳ họp thứ 8 (kỳ họp chuyên đề) HĐND tỉnh khóa X.

3. UBND tỉnh ban hành Công văn số 2207/UBND-TH ngày 13/4/2022 giao Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan soạn thảo, chuẩn bị hồ sơ dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 2).

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các cơ quan chuyên môn rà soát, lựa chọn danh mục cần bổ sung đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn; tổ chức triển khai thực hiện các thủ tục để đảm bảo điều kiện phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn theo đúng quy định. Trong quá trình xây dựng danh mục, các nội dung cần bổ sung đưa vào kế hoạch đầu tư công trung hạn, Ban Cán sự đảng UBND tỉnh đã báo cáo và xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy chấp thuận.

5. Nội dung dự thảo Tờ trình, Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 2) đã được các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh nhất trí thông qua.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Dự thảo Nghị quyết gồm 02 điều

- Điều 1: Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 2).

- Điều 2: Tổ chức thực hiện.

2. Nội dung cơ bản

2.1. Tổng số kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương chưa phân bổ

Tổng số kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương chưa phân bổ là **556.304 triệu đồng**. Bao gồm:

(1) Chưa phân bổ chi tiết (do chưa đủ điều kiện): 349.164 triệu đồng, gồm:

- Đối ứng các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.
- Thực hiện các quy hoạch có tính chất kỹ thuật, chuyên ngành theo Luật Quy hoạch.
- Kinh phí hỗ trợ, khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ.
- Bổ sung vốn cho quỹ Hỗ trợ nông dân, quỹ Phát triển Hợp tác xã.
- Thực hiện dự án Hỗ trợ kết cấu hạ tầng các Hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

(2) Dự phòng chung ngân sách địa phương (*dự kiến đối ứng các dự án sử dụng NSTW trên địa bàn tỉnh và đối ứng các dự án ODA*): 207.140 triệu đồng.

2.2. Nguyên tắc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 2)

Việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư trung hạn vốn đầu tư giai đoạn 2021-2025 phải bảo đảm tuân thủ các quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 135/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội, Nghị quyết số 973/2020/UBTVQH14 ngày 08/7/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Quyết định số 26/2020/QĐ-TTg ngày 14/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ; Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh và các văn bản pháp luật có liên quan; đảm bảo phân kế hoạch vốn điều chỉnh không làm thay đổi tổng số kế hoạch vốn giai đoạn 2021-2025 được giao.

Các dự án khởi công mới được bổ sung vào danh mục các dự án sử dụng kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 phải đáp ứng yêu cầu quy định tại Điều 51, Điều 52, Điều 54 của Luật Đầu tư công.

2.3. Phương án điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 2)

a. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn phần dự phòng chung ngân sách địa phương: 3.000 triệu đồng. Điều chỉnh giảm kế hoạch vốn phần chưa phân bổ chi tiết 18.879 triệu đồng.

b. Điều chỉnh tăng kế hoạch vốn phân bổ cho các nội dung: 21.879 triệu đồng, trong đó:

- *Thực hiện các dự án Đầu tư cơ sở vật chất cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn: 3.000 triệu đồng (điều chỉnh từ phần dự phòng chung ngân sách địa phương).*

Hiện nay, nơi làm việc và nơi ở của lực lượng công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh chủ yếu được bố trí tại trụ sở làm việc của UBND xã, thị trấn, hoặc các cơ sở làm việc cũ do UBND xã quản lý tạm thời chuyển cho công an xã, thị trấn mượn. Qua rà soát, trong tổng số 102 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh, có 70 xã có nhu cầu và đủ điều kiện đầu tư hạng mục nhà ở cho cán bộ, chiến sỹ; 24 xã có nhu cầu cải tạo, sửa chữa; 8 xã có cơ sở vật chất đảm bảo điều kiện làm việc.

Trong năm 2022, Công an tỉnh Bắc Kạn đã được Bộ Công an hỗ trợ 3.000 triệu đồng để xây dựng hạng mục nhà ở cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng Công an xã, thị trấn (*dự kiến thực hiện tại 50 xã, định mức khoảng 60 triệu đồng/nhà*). Do đó, để đầu tư hoàn thiện nơi làm việc và nơi ở của lực lượng công an xã, thị trấn, đáp ứng nhu cầu công tác, đề nghị thực hiện dự án Đầu tư cơ sở vật chất cho cán bộ, chiến sỹ lực lượng Công an xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn với tổng mức đầu tư 3.000 triệu đồng (Xây dựng mới 20 nhà ở lắp ghép với diện tích khoảng 24m²/nhà và cải tạo, sửa chữa 10 nhà trụ sở).

- *Chuẩn bị đầu tư các chương trình mục tiêu quốc gia: 18.879 triệu đồng (điều chỉnh từ phần chưa phân bổ chi tiết).*

+ Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

Tại điểm a, khoản 2, điều 13, Quyết định số 02/2022/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 quy định: “*Các địa phương nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 70% trở lên: Hàng năm, ngân sách địa phương bố trí đối ứng tối thiểu bằng 03% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình cho địa phương*”. Do đó, hàng năm, tỉnh Bắc Kạn thực hiện bố trí đối ứng phần cân đối ngân sách tỉnh tối thiểu bằng 03% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ.

Hiện nay Trung ương chưa thông báo kế hoạch vốn trung hạn và hàng năm cho các địa phương; tuy nhiên ngày 21/3/2022, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 178/UBND về Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn, trong đó đã dự kiến kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025. Cụ thể: Tổng kế hoạch vốn đầu tư dự kiến giai đoạn 2021-2025 là 454.000 triệu đồng và năm 2022 dự kiến là 113.500 triệu đồng, như vậy phần đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 khoảng 3.400 triệu đồng.

Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững có 07 dự án, trong đó có 02 dự án thực hiện từ nguồn vốn đầu tư công, cụ thể: Dự án 1: Hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng kinh tế - xã hội các huyện nghèo và Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững (*Dự án 1 là dự án đầu tư trên địa bàn huyện nghèo đã thực hiện trong giai đoạn 2016-2020; dự án 4 là dự án đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ cho giáo dục nghề nghiệp tuy nhiên chưa có hướng dẫn thực hiện cụ thể*).

Do đó, đề nghị phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là 2.000 triệu đồng (*chiếm khoảng 60% dự kiến phần cân đối ngân sách địa phương năm 2022*) cho 02 huyện nghèo là Ngân Sơn và Pác Nặm (Theo Quyết định số 353/QĐ-TTg ngày 15/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách huyện nghèo, xã đặc biệt khó khăn, vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo giai đoạn 2021-2025) và phân bổ bình quân 1.000

triệu đồng/huyện. Đồng thời phân cấp kế hoạch vốn cho huyện quản lý để các huyện thực hiện phân bổ chi tiết.

Sau khi HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh và được Trung ương thông báo, giao kế hoạch vốn trung hạn, UBND tỉnh sẽ thực hiện phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

+ Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Tại điểm b, khoản 2, điều 6 Quyết định số 39/2021/QĐ-TTg ngày 31/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 quy định “*Các địa phương nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 70% trở lên: Hàng năm, ngân sách địa phương bố trí đối ứng tối thiểu bằng 05% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình cho địa phương*”. Do đó, hàng năm, tỉnh Bắc Kạn thực hiện bố trí đối ứng phần cân đối ngân sách tỉnh tối thiểu bằng 05% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ.

Hiện nay Trung ương chưa thông báo kế hoạch vốn trung hạn và hàng năm cho các địa phương; tuy nhiên trong các báo cáo nghiên cứu khả thi Chương trình do Ủy ban Dân tộc xây dựng xin ý kiến và trình Thủ tướng Chính phủ, dự kiến kế hoạch vốn đầu tư của tỉnh giai đoạn 2021-2025 là 1.219.000 triệu đồng, do chương trình được triển khai từ năm 2022 nên bình quân hàng năm phân bổ khoảng 304.000 triệu đồng/năm; như vậy phần đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 khoảng 15.200 triệu đồng.

Theo dự thảo Thông tư hướng dẫn của Ủy ban Dân tộc, khoản 8, điều 39 của Tiểu dự án 1 - Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, ưu tiên đối với các xã ĐBKK, thôn ĐBKK thuộc dự án 4 quy định “*a) Đầu tư, hỗ trợ cho xã đặc biệt khó khăn, xã an toàn khu mức phân bổ bình quân cho các xã trong cả giai đoạn không thấp hơn 1.500 triệu/xã/năm....*”. Như vậy, tỉnh Bắc Kạn có 67 xã đặc biệt khó khăn (khu vực III), bình quân đầu tư hàng năm không thấp hơn 100.500 triệu/năm và phần đối ứng ngân sách tỉnh tối thiểu đạt khoảng 5.000 triệu đồng (*cụ thể: Huyện Chợ Mới 8 xã khoảng 0,6 tỷ đồng; huyện Chợ Đồn 8 xã khoảng 0,6 tỷ đồng; huyện Ngân Sơn 9 xã khoảng 0,67 tỷ đồng; huyện Bạch Thông 8 xã khoảng 0,6 tỷ đồng; huyện Pác Nặm 10 xã khoảng 0,75 tỷ đồng; huyện Ba Bể 11 xã khoảng 0,82 tỷ đồng; huyện Na Rì 13 xã khoảng 0,96 tỷ đồng*)¹. Đồng thời phân cấp kế hoạch vốn cho huyện quản lý để các huyện thực hiện phân bổ chi tiết.

¹ Sau khi HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình và được Trung ương thông báo, giao kế hoạch vốn trung hạn, dự kiến phần vốn

Đối với phân kế hoạch vốn do cấp tỉnh quản lý, thực hiện bố trí 80% theo các dự án chuẩn bị đầu tư được duyệt để giao cơ quan chuyên môn thực hiện chuẩn bị đầu tư các tiểu dự án, dự án khác thuộc chương trình (như: Dự án 1 – hỗ trợ đầu tư nước sinh hoạt tập trung; Dự án 2 - Quy hoạch, sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết; Dự án 4 - Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi như đường đến trung tâm xã, đường liên xã, xây mới, cải tạo chợ...).

Trên cơ sở tính toán nêu trên, đề nghị phân bổ vốn chuẩn bị đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 15.779 triệu đồng. Bao gồm: Phần vốn phân cấp cho các huyện thực hiện là 5.000 triệu đồng; phần vốn tỉnh quản lý là 10.779 triệu đồng.

+ Đối với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

Tại điểm a, khoản 2, điều 8 Quyết định số 07/2022/QĐ-TTg ngày 25/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng của ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025 quy định: “*Các địa phương nhận hỗ trợ từ ngân sách trung ương từ 80% trở lên: Hàng năm, ngân sách địa phương đối ứng tối thiểu bằng 05% tổng vốn ngân sách trung ương hỗ trợ thực hiện Chương trình cho tỉnh*”. Do đó, hàng năm, tỉnh Bắc Kạn thực hiện bố trí đối ứng phần cân đối ngân sách tỉnh tối thiểu bằng 05% tổng ngân sách trung ương hỗ trợ.

Hiện nay Trung ương chưa thông báo kế hoạch vốn trung hạn và hàng năm cho các địa phương; tuy nhiên theo các phụ lục kèm theo hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Nghị quyết về nguyên tắc, tiêu chí, định mức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; dự kiến kế hoạch vốn đầu tư của tỉnh Bắc Kạn giai đoạn 2021-2025 là 353.000 triệu đồng, và dự kiến kế hoạch vốn đầu tư năm 2022 là khoảng 37.000 triệu đồng; như vậy phần đối ứng ngân sách địa phương năm 2022 khoảng 1.800 triệu đồng.

Do đó đề nghị bố trí tổng kế hoạch vốn chuẩn bị đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới để thực hiện trong năm 2022 thực hiện quốc gia xây dựng nông thôn mới là 1.100 tỷ đồng (*chiếm khoảng 60% dự kiến phần cân đối ngân sách địa phương năm 2022*). Phần vốn phân bổ cho các huyện trên cơ sở Quyết định về nguyên tắc, tiêu chí, định mức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và phân cấp cho các huyện thực hiện (*cụ thể: Huyện Chợ Mới 5 xã; huyện Chợ Đồn 11 xã; huyện Ngân Sơn 1 xã; huyện Bạch Thông 5 xã; huyện Ba Bè 4 xã; huyện Na Rì 3 xã; thành phố Bắc Kạn 2 xã; huyện Pác Nặm không phân bổ do 10 xã thuộc đối tượng đầu tư từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi*).

(*Có biểu chi tiết kèm theo*)

Trên đây là Tờ trình dự thảo Nghị quyết điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 nguồn vốn ngân sách địa phương (lần 2), Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

Bản giấy + bản điện tử:

- TT Tỉnh ủy (b/cáo);
- TT HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;

Bản điện tử:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Thành viên UBND tỉnh;
- Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính;
- Lưu: VT, Việt^{VX}, Hà^{NN}, Mai Anh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đăng Bình